

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

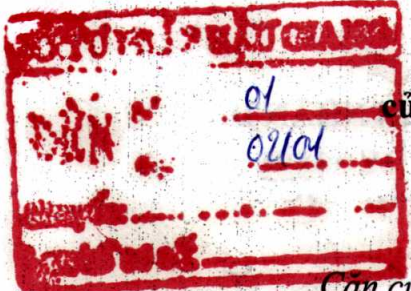
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28 /2018/QĐ-UBND

Hậu Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân cấp quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hậu Giang



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế - Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2019 và thay thế Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc phân cấp quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hậu Giang, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *ng*

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (HN - TP.HCM);
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy, các Ban Đảng;
- VP: Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh; *ng*
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT.THH



QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm
quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12
năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về việc phân cấp quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

2. Các đối tượng, nội dung không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định của Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh, bao gồm: cơ sở sản xuất, kinh doanh các loại rượu, bia, nước giải khát; sữa chế biến; dầu thực vật; sản phẩm chế biến bột, tinh bột; bánh, mứt, kẹo; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm chỉ sử dụng cho các sản phẩm nêu trên; cơ sở kinh doanh thực phẩm tổng hợp (tạp hóa); cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Công Thương (trừ chợ đầu mối, đấu giá nông sản).

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý

1. Bảo đảm sự thống nhất trong công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm ở địa phương; bảo đảm việc quản lý xuyên suốt toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm, đảm bảo nguyên tắc một cửa, một sản phẩm, một cơ sở sản xuất, kinh doanh chịu sự quản lý của một cơ quan quản lý Nhà nước; đảm bảo tính khoa học, đầy đủ và khả thi.

2. Phân cấp quản lý gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

3. Trường hợp cùng một đối tượng quản lý, nhưng có nội dung thuộc thẩm quyền quản lý của cấp tỉnh, nội dung khác lại thuộc thẩm quyền quản lý của cấp huyện hoặc cấp xã thì cấp tỉnh chịu trách nhiệm quản lý.

Chương II

NỘI DUNG PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 4. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thực hiện quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn đối với các đối tượng sau:

1. Cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ do Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
2. Cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ; cơ sở kinh doanh thực phẩm tổng hợp (tạp hóa); cơ sở kinh doanh thực phẩm trong các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Công Thương do Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trừ chợ đầu mối, đấu giá nông sản).

Điều 5. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 4 Quy định này nhưng không thuộc đối tượng được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 6. Sở Công Thương

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện và kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quy định này.
2. Thực hiện quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.
3. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký, tổ chức kiểm tra và cấp Giấy xác nhận tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương.
4. Hướng dẫn việc cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo sự phân công, phân cấp của Bộ Công Thương.
5. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

6. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

7. Định kỳ hàng quý, 06 tháng, hàng năm hoặc đột xuất, tổng hợp tình hình công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm lĩnh vực ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh, báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

1. Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn đối với các đối tượng được phân cấp quản lý và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung được phân cấp.

2. Chỉ đạo, điều hành Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý.

3. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, truyền thông, nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm, ý thức chấp hành pháp luật về quản lý an toàn thực phẩm, ý thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đối với cộng đồng, ý thức của người tiêu dùng thực phẩm.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn các đối tượng được phân cấp quản lý thực hiện ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

5. Chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định tại Khoản 1, Điều 22 Luật An toàn thực phẩm.

6. Chỉ đạo Phòng Kinh tế; Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chức năng quản lý an toàn thực phẩm theo phân cấp tại Quy định này. Bố trí nguồn lực, tổ chức bồi dưỡng nâng cao chất lượng nhân lực cho công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

7. Lập dự toán kinh phí thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm ngành Công Thương theo phân cấp cùng với dự toán kinh phí Ngân sách hàng năm của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

8. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý (trước ngày 05 của tháng cuối quý), 6 tháng (trước ngày 05 tháng 6), hàng năm (trước ngày 5 tháng 12) hoặc đột xuất tình hình quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc trách nhiệm theo phân cấp tại Quy định này, gửi về Sở Công Thương để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

1. Chỉ đạo, điều hành Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý.
2. Thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm và các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc trách nhiệm quản lý theo phân cấp và người tiêu dùng thực phẩm trên địa bàn.
3. Thực hiện công tác ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các đối tượng sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại Điều 5 Quy định này.
4. Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm hàng năm trình UBND cấp thẩm quyền phê duyệt; tổ chức triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở thực phẩm theo kế hoạch đã được phê duyệt; xử lý các hành vi vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.
5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý (trước ngày 01 của tháng cuối quý), 6 tháng (trước ngày 01 tháng 6), hàng năm (trước ngày 01 tháng 12) hoặc đột xuất tình hình quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc trách nhiệm theo phân cấp tại Quy định này, gửi về UBND cấp trên trực tiếp để theo dõi, tổng hợp.
6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 9. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh cùng các đơn vị, địa phương có liên quan hướng dẫn, đôn đốc và giám sát việc thực hiện Quy định này.
2. Sở Tài chính theo chức năng nhiệm vụ cân đối ngân sách đảm bảo cho các cấp ngân sách của địa phương thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, cơ quan tài chính tỉnh, huyện, xã tham mưu trong dự toán được giao cho cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách (đảm bảo kinh phí triển khai thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm).
3. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Quy định này.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền thì các cơ quan, tổ chức, đơn vị và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. *ng*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tuấn